



Hướng Dẫn Dành Cho Gia Đình về  
**Dịch Vụ Giáo Dục Đặc Biệt**

**SUY GIÁM KHẢ NĂNG NGÔN NGỮ  
& ÂM NGỮ**

QUYỂN 7



MISSISSIPPI  
DEPARTMENT OF  
EDUCATION

# Hướng Dẫn Dành Cho Gia Đình về Dịch Vụ Giáo Dục Đặc Biệt

- QUYỂN 1: Tự Kỷ (AU)
- QUYỂN 2: Điếc-Mù (DB)
- QUYỂN 3: Chậm Phát Triển (DD)
- QUYỂN 4: Khuyết Tật Cảm Xúc (EmD)
- QUYỂN 5: Suy Giảm Thính Lực (HI)
- QUYỂN 6: Khuyết Tật Trí Tuệ (ID)
- QUYỂN 7: Suy Giảm Khả Năng Ngôn Ngữ hoặc Âm Ngữ (LS)
- QUYỂN 8: Đa Khuyết Tật (MD)
- QUYỂN 9: Suy Giảm Chức Năng Chính Hình (OI)
- QUYỂN 10: Suy Giảm Sức Khỏe Khác (OHI)
- QUYỂN 11: Khuyết Tật Học Tập Đặc Thù (SLD)
- QUYỂN 12: Chấn Thương Sọ Não (TBI)
- QUYỂN 13: Suy Giảm Thị Lực (VI)
- QUYỂN 14: Khuyết Tật Nhận Thức Nghiêm Trọng (SCD)

---

## Các Tài Liệu MDE Khác

### Sự Tham Gia và Hỗ Trợ của Phụ Huynh

↗ [mdek12.org/OSE/Information-for-Families](http://mdek12.org/OSE/Information-for-Families)

☎ 601.359.3498

### Tài Liệu Chung cho Phụ Huynh:

↗ [www.mdek12.org/OSE/Information-for-Families/Resources](http://www.mdek12.org/OSE/Information-for-Families/Resources)

### Biện Pháp Bảo Vệ Theo Thủ Tục: Quyền Giáo Dục Đặc Biệt của Gia Đình Quý Vị

↗ [mdek12.org/OSE/Dispute-Resolution](http://mdek12.org/OSE/Dispute-Resolution)

# SUY GIẢM KHẢ NĂNG NGÔN NGỮ/ÂM NGỮ (LS)

## LS Định Nghĩa

**Suy Giảm Khả Năng Ngôn Ngữ hoặc Âm Ngữ** (LS) có nghĩa là chứng rối loạn giao tiếp, như nói lắp, cấu âm kém, suy giảm khả năng ngôn ngữ, hoặc suy giảm giọng nói, có ảnh hưởng tiêu cực đến thành tích học tập của trẻ. Các chứng rối loạn khả năng nói bao gồm suy giảm về cấu âm, khả năng nói lưu loát, và/hoặc giọng nói. Các chứng rối loạn ngôn ngữ bao gồm suy giảm mắc phải hoặc phát triển, về khả năng tiếp nhận, gửi đi, xử lý, và hiểu các khái niệm hoặc các hệ thống biểu tượng đồ họa, không lời hoặc có lời. Rối loạn giao tiếp có thể có nhiều mức độ nghiêm trọng từ nhẹ cho đến nặng và có thể xuất hiện kết hợp với các chứng rối loạn giao tiếp khác. Rối loạn giao tiếp có thể là khuyết tật nguyên phát hoặc thứ phát kèm theo các khuyết tật khác.

Hiệp Hội Nghe- Nói- Ngôn Ngữ Mỹ (American Speech-language-Hearing Association) công nhận bốn (4) chứng rối loạn giao tiếp mô tả ở mục A-D bên dưới:

- A.** Rối loạn xử lý âm vị/cấu âm là việc tạo ra các âm thanh lời nói không điển hình có tính chất thay thế, bỏ sót, bổ sung, hoặc bóp méo có thể ảnh hưởng đến khả năng nghe hiểu. Xử lý âm vị bao gồm cả các quy tắc chế định việc bổ sung hoặc thay thế một âm vị, bao gồm nhưng không hạn chế:
1. xử lý phát thành âm,
  2. xử lý xóa âm,
  3. xử lý trước hóa,
  4. xử lý âm tiết, và
  5. xử lý âm vị.
- B.** Rối loạn khả năng nói lưu loát là tình trạng ngập ngừng khi đang nói, chứng này có đặc điểm:
1. tốc độ nói không điển hình,
  2. nhịp điệu nói không điển hình, và
  3. lặp lại các âm thanh, âm tiết, từ, và cụm từ
- Những đặc điểm này cũng có thể xuất hiện kèm theo trạng thái căng thẳng quá mức, hành vi gắng sức, và phong cách riêng thứ phát.
- C.** Rối loạn giọng nói có đặc điểm thiếu và hoặc/tạo ra điểm bất thường trong các yếu tố sau:
1. chất lượng giọng nói,
  2. cao độ,
  3. độ to,
  4. độ vang, và/hoặc
  5. thời lượng, không phù hợp với độ tuổi và/hoặc giới tính của một cá nhân.
- D.** Rối loạn ngôn ngữ là suy giảm về khả năng hiểu và/hoặc sử dụng các hệ thống nói, viết, và/hoặc biểu tượng khác bao gồm:
1. hình thức của ngôn ngữ (âm vị, hình thái, cú pháp),
  2. nội dung của ngôn ngữ (ngữ nghĩa), và/hoặc
  3. chức năng của ngôn ngữ trong giao tiếp (ngữ dụng).



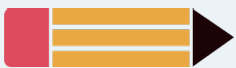
## Các Yêu Cầu Đánh Giá

Khi nhóm đánh giá đang xem xét tính đủ điều kiện theo danh mục LS, báo cáo đánh giá và/hoặc báo cáo xác định tính đủ điều kiện của nhóm đa ngành phải bao gồm:

- A. Kết Quả Sàng Lọc Thính Lực;
- B. Kết quả kiểm tra vùng xương hàm, đây là bước kiểm tra bắt buộc đối với trường hợp nghi mắc chứng rối loạn cấu âm, và, nếu cần, bản tường trình của một chuyên gia y tế nêu ra các vấn đề thể chất có thể ảnh hưởng đến quá trình hình thành âm ngữ;
- C. Một bản tường trình xác nhận sử dụng dịch vụ và khuyến nghị của bác sĩ khi đã làm đánh giá giọng nói;
- D. Số lượng, loại, và mức độ ngắt quãng, và một bản mô tả các đặc điểm thứ phát trong nhiều bối cảnh khác nhau (ví dụ, đọc, đọc thoại, giao tiếp) khi đã làm đánh giá khả năng nói lưu loát;
- E. Kết quả của (các) biện pháp chuẩn hóa của ngôn ngữ, khi đã làm đánh giá ngôn ngữ;

**LƯU Ý:** Điểm số chỉ được lệch chuẩn tối thiểu 1,5 dưới số điểm bình quân của bài kiểm tra trong các lĩnh vực ngôn ngữ diễn đạt và/hoặc ngôn ngữ tiếp thu, bao gồm cả hình thái, cú pháp, ngữ nghĩa, và/hoặc ngữ dụng đối với quy định đủ điều kiện về mặt ngôn ngữ.

- F. Khi đã làm xong đánh giá cấu âm đối với trẻ 30 tháng tuổi trở lên, hãy đưa ra bằng chứng chứng minh các kỹ năng cấu âm của trẻ là thấp hơn trẻ đồng trang lứa dựa theo dữ liệu quy chuẩn, bao gồm cả phần đo lường khả năng kích thích;
- G. Văn bản cho thấy tình trạng suy giảm giao tiếp của trẻ có ảnh hưởng tiêu cực đến thành tích học tập, bao gồm cả khả năng trẻ giao tiếp trong bối cảnh học thuật, xã hội, và dạy nghề; và
- H. Văn bản về kỹ năng ngôn ngữ/âm ngữ của trẻ trong cuộc nói chuyện.



## Từ vựng Hữu Ích

**Biện Pháp Điều Tiết Hỗ Trợ Học Tập**—Công cụ cho phép học sinh khuyết tật tiếp cận tốt hơn với chương trình học chung. Một số biện pháp điều tiết hỗ trợ học tập chỉ áp dụng trong giảng dạy (ví dụ: rút ngắn bài tập nhưng vẫn đáp ứng tiêu chuẩn của tiểu bang); trường hợp khác được phép áp dụng trong cả giảng dạy và đánh giá (ví dụ như thay đổi định dạng hoặc thời gian).

**Cấu âm**—Sự hình thành các âm thanh rõ ràng và riêng biệt trong lời nói.

**Âm hai môi**—Âm thanh được hình thành bằng cách khép hoặc gần khép môi khi nói.

**Không lưu loát (Nói lắp)** — Bất kỳ loại lời nói nào có đặc điểm lặp lại, kéo dài, và ngập ngừng; tình trạng ngắt quãng các âm khi nói. Thường được gọi là nói lắp.

**Ngôn ngữ diễn đạt**—Là truyền đạt ý nghĩa và thông điệp cho người khác bằng cách sử dụng từ ngữ và cử chỉ.

**Chương Trình Giáo Dục Công Lập Thích Hợp Miễn Phí (FAPE)**—Yêu cầu cốt lõi của Đạo Luật Giáo Dục cho Người Khuyết Tật (IDEA) Năm 2004 chỉ ra rằng giáo dục đặc biệt và các dịch vụ liên quan phải được cung cấp theo chi phí công (nghĩa là phụ huynh không phải trả phí), đáp ứng các yêu cầu của tiểu bang, bao gồm một nền giáo dục phù hợp đem lại kết quả như giúp học sinh có việc làm hoặc được theo học giáo dục bậc cao, đồng thời tuân thủ Chương Trình Giáo Dục Cá Nhân Hóa (IEP) được chuẩn bị cho học sinh.

**Đánh giá hành vi chức năng (FBA)**—Là phương pháp đánh giá hành vi của học sinh được sử dụng khi xây dựng biện pháp can thiệp hành vi tích cực cho trẻ khuyết tật.

**Hòa nhập**—Hoạt động giáo dục thực tiễn cho trẻ khuyết tật trong lớp học giáo dục phổ thông. Việc đưa hòa nhập giáo dục vào các chương trình giáo dục đặc biệt là một phần quan trọng trong tính liên tục của quá trình thực thi giáo dục đặc biệt theo yêu cầu của Đạo Luật Giáo Dục cho Người Khuyết Tật (IDEA). Trong một lớp học hòa nhập, một học sinh khuyết tật sẽ cảm thấy mình trở thành một phần trong lớp, được chấp nhận và kết bạn, đồng thời các bạn đồng trang lứa của học sinh đó có thể học cách hiểu rõ hơn về khiếm khuyết của bạn cùng lớp.

**Đạo Luật Người Khuyết Tật (IDEA)**—Một đạo luật đem lại dịch vụ giáo dục công lập miễn phí cho trẻ em khuyết tật đủ điều kiện trên toàn quốc và đảm bảo chương trình giáo dục đặc biệt và các dịch vụ liên quan dành cho những trẻ em đó.

**Chương Trình Giáo Dục Cá Nhân Hóa (IEP)**—Một tài liệu viết được phát triển, xem xét và sửa đổi theo các chính sách tiểu bang và liên bang dành cho trẻ khuyết tật.

**Âm điệu**—Là cao độ lên xuống của giọng nói khi nói.

**Ngôn ngữ**—Là hệ thống được sử dụng để truyền tải các thông điệp bằng cách sử dụng một phương thức định sẵn để kết hợp từ ngữ thành câu.

**Chậm phát triển ngôn ngữ**—Khi khả năng hiểu và sử dụng ngôn ngữ của trẻ phát triển chậm hơn bạn đồng lứa do một số yếu tố (ví dụ, suy giảm thính lực, âm ngữ, nhận thức, các vấn đề tâm lý xã hội, v.v.).

**Biện Pháp Điều Chỉnh Hỗ Trợ Học Tập**—Là việc điều chỉnh bài tập, bài kiểm tra hoặc một hoạt động theo cách đơn giản hóa hoặc hạ thấp tiêu chuẩn hoặc thay đổi tiêu chuẩn đánh giá ban đầu một cách đáng kể. Các biện pháp điều chỉnh hỗ trợ học tập sẽ thay đổi những điều học sinh được dạy hoặc dự kiến học và hầu hết được áp dụng cho học sinh khuyết tật nhận thức nghiêm trọng.

**Âm vị**—Là đơn vị âm thanh nhỏ nhất trong một từ tạo ra sự khác biệt trong cách phát âm, cũng như ý nghĩa của từ đó so với từ khác.

**Ngôn điệu**—Là nhịp điệu, sự nhấn nhá, và âm điệu khi nói.

**Ngôn ngữ tiếp thu**—Là khả năng hiểu từ ngữ và ngôn ngữ giao tiếp bởi một người khác.

**Dịch vụ liên quan**—Các dịch vụ hỗ trợ bổ sung mà trẻ khuyết tật cần, chẳng hạn như dịch vụ chuyên chở, dịch vụ chăm sóc bệnh lý về nghề nghiệp, thể chất, âm ngữ, phiên dịch viên, dịch vụ y tế, v.v.

**Khuyết tật nhận thức nghiêm trọng (SCD)**—Để một học sinh được phân loại là có khuyết tật nhận thức đáng kể, học sinh đó phải đáp ứng tất cả các tiêu chí sau:

1. Học sinh thể hiện sự thiếu hụt đáng kể về nhận thức và mức độ kỹ năng thích ứng kém (được xác định khi đánh giá toàn diện học sinh đó) làm cản trở việc tham gia vào chương trình học tiêu chuẩn hoặc đạt được các tiêu chuẩn về nội dung học tập, ngay cả khi có biện pháp điều chỉnh và điều tiết hỗ trợ học tập.
2. Học sinh cần được hướng dẫn kỹ lưỡng qua hình thức trực tiếp về cả kỹ năng học tập và vận động trong nhiều môi trường khác nhau để có thể hoàn thành việc áp dụng và truyền đạt các kỹ năng đó.
3. Việc học sinh không thể hoàn thành chương trình học tiêu chuẩn không tới từ nguyên nhân vắng mặt quá nhiều hoặc kéo dài, cũng không phải do khuyết tật về thị giác, thính giác hoặc thể chất, khuyết tật về hành vi cảm xúc, khuyết tật học tập đặc thù hoặc sự khác biệt về xã hội, văn hóa hoặc kinh tế.

**Bài giảng được thiết kế đặc biệt (SDI)**—Thành phần bắt buộc chung xác định chương trình giáo dục đặc biệt và quy định rằng học sinh khuyết tật được quyền tiếp nhận hướng dẫn bao gồm những thay đổi về nội dung, phương pháp và/hoặc cách truyền đạt. Hướng dẫn không phụ thuộc vào bối cảnh và là trách nhiệm chính của các chuyên gia giáo dục đặc biệt.

**Suy giảm khả năng âm ngữ**—Ảnh hưởng đến khả năng hình thành âm thanh khi nói cần thiết để giao tiếp (ví dụ, các vấn đề cấu âm hoặc tạo âm thanh, các vấn đề về khả năng nói lưu loát hoặc khó khăn khi tạo từ ngữ hoặc câu để nói trôi chảy như nói lắp, các vấn đề khác như thêm âm thanh và từ ngữ thừa, kéo dài từ ngữ, bóp méo âm thanh khi nói, gặp trục trặc thấy được khi cố gắng giao tiếp, hay ngừng nói khi giao tiếp, v.v.)

**Nhà nghiên cứu bệnh học về âm ngữ-ngôn ngữ (SLP)**—Một nhà nghiên cứu bệnh học về âm ngữ-ngôn ngữ thực hiện công tác ngăn ngừa, đánh giá, chẩn đoán và điều trị chứng rối loạn về lời nói, ngôn ngữ, giao tiếp xã hội, giao tiếp nhận thức và rối loạn nuốt ở trẻ em và người lớn.

**Cú pháp**—Cách bố trí từ ngữ và cụm từ để tạo thành các câu có đầy đủ thông tin trong một ngôn ngữ.



## Phương Thức Hỗ Trợ Tại Nhà

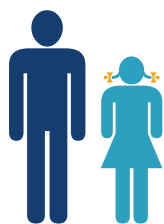
### Giúp Con Quý Vị Học Cách Hiểu và Sử Dụng Từ

Trích từ Hội Nghe- Nói- Ngôn Ngữ Mỹ

[asha.org/public/speech/development/Activities-to-encourage-Speech-and-language-Development](https://asha.org/public/speech/development/Activities-to-encourage-Speech-and-language-Development)

#### Có nhiều cách để giúp con quý vị học cách hiểu và sử dụng từ ngữ.

- 1 Hãy chú ý khi trẻ trò chuyện với quý vị.
- 2 Hãy thu hút sự chú ý của trẻ trước khi quý vị trò chuyện.
- 3 Khen ngợi trẻ khi trẻ kể cho quý vị điều gì đó. Hãy thể hiện rằng quý vị hiểu lời của trẻ.
- 4 Hãy tạm ngừng sau khi nói để trẻ có cơ hội hồi đáp.
- 5 Tiếp tục giúp trẻ học từ mới. Hãy nói một từ mới và cho trẻ biết nghĩa của từ đó hoặc sử dụng từ đó theo cách giúp trẻ hiểu được. Ví dụ, quý vị có thể nói từ vehicle (chiếc xe) thay vì car (ô-tô). Quý vị có thể nói, "Ba/Mẹ nghĩ là ba/mẹ sẽ lái chiếc xe này đến cửa hàng. Ba/Mẹ mệt quá không đi nổi".
- 6 Hãy nói về vị trí, bằng cách sử dụng các từ như đầu tiên, ở giữa, và cuối cùng hoặc bên phải và bên trái.
- 7 Hãy nói về sự đối lập như trên và dưới hoặc bật và tắt.
- 8 Hãy để trẻ đoán thứ mà quý vị mô tả. Hãy nói "Mình dùng cái này để quét nhà," và để trẻ tìm ra cái chổi. Hãy nói "Món tráng miệng này ngon, ngọt và lạnh. Ba/Mẹ thích dâu," để trẻ có thể đoán đó là kem.
- 9 Làm việc theo từng nhóm đồ vật hoặc danh mục. Tìm thứ không thuộc cùng một nhóm. Ví dụ "Giày không đi với quả táo và cam vì con không ăn được giày. Giày không có hình tròn. Giày không phải là trái cây."
- 10 Hãy giúp trẻ làm theo các hướng dẫn hai và ba bước. Ví dụ "Con hãy đi vào phòng của con và lấy cho ba/mẹ quyển sách của con."
- 11 Hãy nhờ trẻ đưa ra hướng dẫn. Hãy làm theo hướng dẫn của trẻ khi trẻ chỉ cho quý vị cách xây nhà từ các khối đồ chơi.
- 12 Hãy chơi trò chơi cùng trẻ như trò chơi gia đình. Hãy để trẻ giả làm ba mẹ còn quý vị làm con. Hãy trò chuyện về các phòng khác nhau và đồ đạc trong nhà.
- 13 Xem phim cùng nhau trên TV hoặc máy tính bảng. Hãy trò chuyện về thứ mà trẻ đang xem. Hãy để trẻ đoán chuyện gì có thể xảy ra tiếp theo. Hãy trò chuyện về các nhân vật. Họ vui hay buồn?
- 14 Hãy tận dụng các công việc thường nhật để học ngôn ngữ. Ví dụ hãy nói chuyện về đồ ăn trên menu và màu sắc, hương vị và kết cấu của chúng. Hãy trò chuyện về nơi để đồ đạc. Hãy bảo trẻ đặt khăn ăn trên bàn, trong lòng trẻ, hoặc dưới thìa. Hãy trò chuyện xem khăn ăn nào là của ai. Hãy nói "Đây là khăn ăn của mẹ." "Đó là của bố." "Cái này là của Tamara."
- 15 Hãy đi mua đồ ở cửa hàng tạp phẩm cùng nhau. Hãy trò chuyện về những món đồ sẽ mua, quý vị cần bao nhiêu đồ, và quý vị sẽ làm món gì. Hãy trò chuyện về kích cỡ, hình dạng, và trọng lượng.

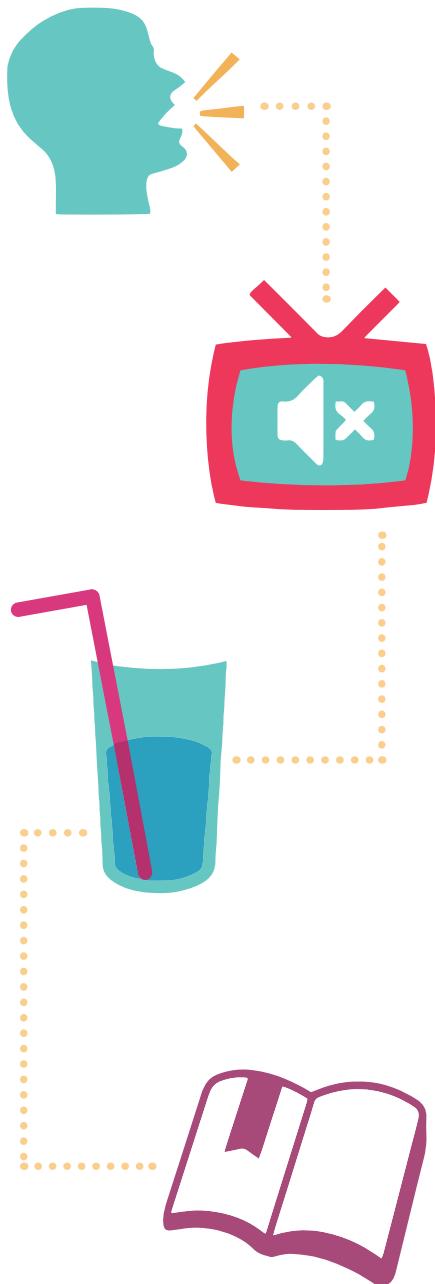


## Hoạt Động tại Nhà

Trích từ Reid Health—

[reidhealth.org/blog/speech-therapy-tips-for-parents-to-use-at-home](http://reidhealth.org/blog/speech-therapy-tips-for-parents-to-use-at-home)

**Các hoạt động quý vị thực hiện tại nhà và việc ôn luyện tích cực mà quý vị tạo ra có thể giúp trẻ có bước tiến lớn trong việc nói rõ, một kỹ năng quan trọng mà trẻ cần học được sau này.**



- 1 Hãy luyện tập. Nếu trẻ gặp khó khi nói một âm nào đó ví dụ như f—hãy khuyến khích trẻ tự mình nói ra âm thanh đó. Sau khi đã dễ dàng nói được âm đó, quý vị có thể ghép nó vào các âm tiết như fi-fi-fi or fa-fa-fa trước khi chuyển sang các từ sử dụng chữ này. Lặp đi lặp lại là người bạn đồng hành của quý vị!
- 2 Hãy tập trung vào những gì trẻ có thể làm được thay vì quá chú tâm đến những thứ trẻ chưa làm được. Trong khi quan trọng là phải chú ý đến những tiến bộ trong khả năng nói, hãy khen những thành quả nhỏ khác như dọn đồ chơi và lễ phép.
- 3 Hạn chế tối đa tạp âm và yếu tố gây xao nhãng trong suốt các buổi học và cũng ở những thời điểm khác. Các nghiên cứu chỉ ra rằng xem TV quá nhiều có thể làm chậm khả năng phát triển ngôn ngữ vì phụ huynh có xu hướng không trò chuyện đủ nhiều với con cái như họ thường làm trong trường học khác. Trẻ em học nói tốt nhất khi chúng được trò chuyện cùng.
- 4 Hãy lắng nghe! Hãy đưa ra các câu hỏi và chú tâm và nhẫn nại với các câu trả lời. Việc cắt ngang và mong muốn con quý vị nói ra câu trả lời sẽ khiến trẻ lo lắng điều này có thể làm vấn đề trở nên xấu đi. Hãy để trẻ tự tìm ra câu trả lời mà không gặp áp lực nào. Mặt khác, đừng quá tập trung vào trẻ nếu không trẻ có thể cảm thấy không thoải mái. Hãy cố gắng duy trì cuộc trò chuyện tự nhiên và đừng gây áp lực đòi hỏi sự hoàn hảo.
- 5 Hãy dùng ống hút. Uống nước bằng ống hút hoặc thổi bong bóng trong nước sẽ giúp trẻ phát triển cơ miệng vốn là cơ quan trọng để nói rõ được. Hãy bày trò chơi lấy bóng bàn và xem trẻ có thổi được quả bóng vào cầu môn mà quý vị đặt sẵn không hoặc giữ quả bóng dính vào đầu chóp của ống hút bằng cách hút bóng dính vào đó.
- 6 Hãy đọc sách. Hãy đọc một cuốn sách yêu thích cho con quý vị và sau đó bảo trẻ đọc lại là cách để trẻ ôn tập tốt. Ngay cả nếu trẻ còn quá nhỏ không đọc được từ ngữ, việc bảo trẻ giải thích những gì mình thấy được trong cuốn sách và ghi nhớ nội dung sau khi nghe có thể giúp cải thiện khả năng nói và lòng tự tin của trẻ.



## Mẹo Hỗ Trợ Kỹ Năng Cấu Âm cho Con Quý Vị

Trích từ Trị liệu hoạt động và âm ngữ của Bắc Texas—

[speechandot.com/how-to-help-child-with-speech-articulation-problems](https://speechandot.com/how-to-help-child-with-speech-articulation-problems)

Mặc dù trị liệu âm ngữ là một yếu tố quan trọng trong việc khắc phục các vấn đề về phát âm, theo đây là một số cách giúp con quý vị có kỹ năng phát âm trong nhiều môi trường bên ngoài phòng trị liệu.

- **Thực hành ôn luyện hàng ngày.** Ôn luyện là phương pháp theo đó quý vị lặp lại những gì con quý vị vừa nói, nhưng với cách phát âm đúng. Phương pháp này cũng hữu ích để nhấn mạnh hơn nữa âm của từ không đúng trước đó. Quý vị có thể thực hành ôn luyện trong hầu hết mọi bối cảnh.
- **Hãy tránh nhại lại lỗi của trẻ.** Thay vì lặp lại cách mà trẻ phát âm hoặc bỏ sót, hãy làm mẫu cách phát âm đúng. Đôi khi cách mà trẻ phát âm từ có thể cực kỳ dễ thương nhưng hãy cố không ủng hộ cách phát âm sai này bằng cách cười hoặc lặp lại theo.
- **Hãy đọc cho con quý vị nghe.** Không bao giờ có thể nói đủ về vai trò trọng yếu của việc đọc sách cho con của quý vị trong quá trình phát triển của trẻ, bao gồm cả phát triển khả năng nói. Việc lắng nghe quý vị đọc cho phép tâm trí trẻ luôn nghĩ đến câu chuyện đồng thời quý vị làm mẫu cách cấu âm chính xác, đây là một cách vừa chơi vừa học nói.
- **Hãy lồng ghép cách phát âm mẫu vào lúc chơi cùng trẻ như đọc sách cho trẻ, làm mẫu cách nói đúng khi chơi cùng con cái là cách thức để trẻ vừa chơi vừa học nói.** Dù quý vị chơi trò chơi dùng bàn chơi hay là đi bộ ngoài trời, khoảng thời gian thư giãn này cùng con quý vị vừa giúp giải trí vừa giúp trẻ học trong tiềm thức.
- **Hãy kể các công việc thường nhật.** Khi quý vị và trẻ thực hiện các công việc thường nhật—như chuẩn bị cho đợt chăm sóc ban ngày hoặc đi học, dọn đồ chơi, và giờ ăn—hãy kể lại những thứ mà cả hai cùng làm. Điều này cho phép trẻ luyện tập được nhiều từ ngữ hơn trong nhiều bối cảnh khác nhau.
- **Hãy luyện tập những từ nói được.** Mặc dù phát âm mẫu chính xác từ mà con quý vị đang gặp khó là việc cần thiết, nhưng việc luyện tập những từ mà con quý vị đã điều chỉnh được đúng cũng rất quan trọng. Điều này không chỉ giúp trẻ củng cố được những từ đã điều chỉnh được, mà còn giúp tăng cường cảm giác có thành tựu khi làm tốt được một việc.





# Cách Thức Giao Tiếp Thành Công giữa Phụ Huynh và Giáo Viên

Trích từ "Giao tiếp giữa phụ huynh-giáo viên: chiến lược giúp phụ huynh hòa nhập và tham gia hiệu quả" của Đại Học Hoa Kỳ — [soeonline.american.edu/blog/parent-teacher-communication](http://soeonline.american.edu/blog/parent-teacher-communication)

Giao tiếp là mấu chốt cho một lớp học hòa nhập thành công. Phụ huynh, giáo viên phổ thông và các giáo viên đặc biệt có thể thử các chiến thuật sau để đạt được thành công trong giao tiếp giữa phụ huynh-giáo viên:

- **Giao tiếp trực tiếp thường xuyên**—Cách giao tiếp này rất hiệu quả đối với các bậc cha mẹ thường xuyên đưa đón con em đến trường.



- **Các cuộc họp phụ huynh-giáo viên**—Cách giao tiếp này không diễn ra thường xuyên, nhưng các phụ huynh và giáo viên có thể sắp xếp các cuộc họp để thảo luận về vấn đề học tập và các mục tiêu trong tương lai của học sinh.

- **Gọi điện và gửi email**—Các bậc phụ huynh có công việc hoặc lịch trình bận rộn có thể không tiện đến trường hoặc lên lịch họp. Các bậc phụ huynh nói trên có thể dễ dàng liên lạc hơn qua điện thoại hoặc email. Giáo viên cũng có thể gọi điện và gửi email để thường xuyên liên lạc với phụ huynh xen kẽ giữa các buổi họp khác nhau.

- **Tin nhắn văn bản**—Một số giáo viên sử dụng tin nhắn văn bản hàng loạt hoặc ứng dụng nhắn tin đặc biệt để liên lạc với phụ huynh. Một số dịch vụ nhắn tin, chẳng hạn như Remind, được dành riêng cho giáo viên.

- **Tham quan trường**—Hầu hết các trường học đều tổ chức tham quan trường hàng năm để phụ huynh có thể ghé thăm lớp học của con em mình. Điều này cho phép giáo viên được gặp các bậc phụ huynh lần đầu tiên hoặc gặp vị phụ huynh còn lại mà có thể sẽ không liên lạc thường xuyên.

- **Hội phụ huynh-giáo viên (PTAs)**—Hội phụ huynh-giáo viên cho phép các bậc phụ huynh và giáo viên thiết lập mối quan hệ lâu dài và hỗ trợ đưa ra quyết định cho nhà trường.



- **Tài liệu bài tập về nhà và bản tin**—Giáo viên có thể phát tài liệu bao gồm thông tin về bài tập về nhà và các nhiệm vụ khác cho học sinh mang về nhà. Giáo viên còn có thể viết bản tin hàng tuần hoặc hàng tháng để cập nhật cho phụ huynh về những điều diễn ra trên lớp và cách phụ huynh có thể tham gia đóng góp.

- **Trang web lớp học**—Giáo viên có thể tạo các trang web lớp học để đăng thông báo, bài tập về nhà và lời nhắc nhở nhằm đảm bảo giữ liên lạc thông suốt trên lớp và tại nhà. Các phương thức giao tiếp tương tự bao gồm các trang mạng xã hội hoặc nền tảng quản lý học tập như ClassDojo.



## Tài liệu

- **Trung Tâm Thông Tin & Tài Liệu Dành Cho Ba Mẹ (CPIR) Suy Giảm Âm Ngữ và Ngôn Ngữ**—Cung cấp thông tin về các đặc điểm của Suy giảm Âm Ngữ Ngôn Ngữ; nguyên nhân; thông tin về đầu mối liên lạc về đánh giá và hỗ trợ; mẹo dành cho giáo viên và phụ huynh; và danh sách các tài liệu, bài viết và tổ chức có liên quan để liên lạc.  
[parentcenterhub.org/speechlanguage](http://parentcenterhub.org/speechlanguage)
- **Hiệp Hội Trẻ Mắc Chứng Mất Điều Khiển Lời Nói Bắc Mỹ (Child Apraxia of Speech Association of North America - CAANA)**—Hỗ trợ phụ huynh và chuyên gia hiểu và nâng cao nhận thức về chứng mất điều khiển lời nói của trẻ (CAS).  
[apraxia-kids.org/new-to-apraxia](http://apraxia-kids.org/new-to-apraxia)
- **Văn Phòng Giáo Dục Đặc Biệt thuộc Bộ Giáo Dục Mississippi (MDE)**—Một văn phòng định hướng dịch vụ nhằm tìm ra phương pháp cải thiện trải nghiệm giáo dục ở trẻ em khuyết tật  
[mdek12.org/OSE](http://mdek12.org/OSE)
- **Viện Quốc Gia về Điếc và Các Rối Loạn Giao Tiếp Khác (NIDCD)**—Trực thuộc Viện Y Tế Quốc Gia, NIDCD thực hiện và hỗ trợ nghiên cứu về thính giác, khả năng thăng bằng, vị giác, xúc giác, giọng nói, âm ngữ và ngôn ngữ. Trang này cung cấp thông tin về các điều trị dựa trên bằng chứng đối với các bệnh và chứng rối loạn liên quan đến suy giảm âm ngữ và ngôn ngữ, bao gồm cả thông tin y tế liên quan đến ngôn ngữ, âm ngữ và giọng nói.  
[nidcd.nih.gov/health/voice-speech-and-language](http://nidcd.nih.gov/health/voice-speech-and-language)  
 ☎ 800.241.1044
- **Trung Tâm Công Nghệ và Khuyết Tật T.K. Martin tại Viện Đại Học Tiểu Bang Mississippi**—Là trung tâm chuyên về đánh giá người mắc các chứng rối loạn giao tiếp nhằm xác định tính phù hợp để sử dụng các công nghệ về giao tiếp thay thế và tăng cường. Sau khi sử dụng dịch vụ ở đây quý vị có thể nhận được khuyến nghị và được thiết lập thiết bị cần thiết cũng như thiết lập hệ thống giao tiếp khi khách hàng, bảo hiểm hoặc nguồn giới thiệu mua chúng.  
[tkmartin.msstate.edu/services/assistive-technologyservices/augmentative-alternative-communication](http://tkmartin.msstate.edu/services/assistive-technologyservices/augmentative-alternative-communication)  
 ☎ 662.325.1028
- **Bộ Giáo Dục Hoa Kỳ**—Mang sứ mệnh thúc đẩy thành tích của học sinh và chuẩn bị cho cạnh tranh toàn cầu bằng cách đẩy mạnh thành tích cao trong giáo dục và đảm bảo khả năng tiếp cận bình đẳng.  
[ed.gov](http://ed.gov)
- **Bộ Giáo Dục Hoa Kỳ-Văn Phòng Dịch Vụ Giáo Dục Đặc Biệt và Phục Hồi**—Nhiệm vụ của Văn Phòng Giáo Dục Đặc Biệt là đi đầu trong các nỗ lực quốc gia nhằm cải thiện kết quả cho trẻ em khuyết tật, từ độ tuổi sơ sinh đến 21 tuổi cùng gia đình của các em, đảm bảo tiếp cận công bằng, bình đẳng, đồng thời đem lại giáo dục và dịch vụ chất lượng cao.  
[ed.gov/about/offices/list/osers](http://ed.gov/about/offices/list/osers)

### Các tài liệu cụ thể của MDE bao gồm:

#### Sự Tham gia và Hỗ trợ của Phụ Huynh

☎ [mdek12.org/OSE/Information-for-Families](http://mdek12.org/OSE/Information-for-Families)

☎ 601.359.3498

#### Tài Liệu Chung cho Phụ Huynh:

☎ [www.mdek12.org/OSE/Information-for-Families/Resources](http://www.mdek12.org/OSE/Information-for-Families/Resources)

#### Biện Pháp Bảo Vệ Theo Thủ Tục: Quyền Giáo Dục Đặc Biệt của Gia Đình Quý Vị

☎ [mdek12.org/OSE/Dispute-Resolution](http://mdek12.org/OSE/Dispute-Resolution)





Chân thành cảm ơn

